

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Mã Chứng khoán: HHR

Địa chỉ trụ sở chính: Số 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04. 3873 0146

Fax: 04. 3873 0146

Người được ủy quyền Công bố thông tin: Ông Nguyễn Quốc Vượng

Chức vụ: Giám đốc

Loại thông tin công bố: 24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Về các tài liệu Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải (Tài liệu đính kèm)

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/4/2019 tại đường dẫn <http://duongsathahai.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

**Tài liệu đính kèm gồm:**

- Thông báo mời họp;
- Chương trình họp;
- Các Quy chế: tổ chức Đại hội và bầu cử Ban Kiểm soát;
- Các Báo cáo: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Tài chính đã được toán;
- Các tờ trình: Thông qua các nội dung và bầu Thành viên Ban Kiểm soát ;
- Các Sơ yếu lý lịch: bà Trần Thị Hồng Vân, bà Trịnh Thị Diệu Quỳnh, ông Nguyễn Văn Cương.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Nguyễn Quốc Vượng



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

Số: 264 /TB-ĐSHH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2019

**THÔNG BÁO MỜI HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông, đại diện cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, cụ thể như sau:

1. Thời gian: Khai mạc vào hồi 9 giờ 15 phút, thứ ba, ngày 16/4/2019.
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, Ngách 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
3. Nội dung họp ĐHĐCĐ: Thảo luận các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
4. Tài liệu trình họp ĐHĐCĐ: Chi tiết nội dung, chương trình, tài liệu Đại hội để thông qua tại ĐHĐCĐ được đăng tải trên website Công ty: <http://www.duongstahai.vn/quan-he-co-dong/>
5. Điều kiện dự họp ĐHĐCĐ:
  - Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo Văn bản số: 266/TB-VSD ngày 15/2/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán.
  - Những cổ đông không thể dự họp ĐHĐCĐ có thể ủy quyền bằng văn bản cho HĐQT Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải hoặc cho người khác tham dự theo mẫu (đính kèm). Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
6. Đăng ký dự họp ĐHĐCĐ:
  - Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền bằng thư, fax trước 16h giờ 30 ngày 10/4/2019 theo địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính – Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải - Ngách 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Điện thoại: 024 3873 4174; Fax: 024 3873 0146; Ông Trần Văn Bảy – phòng Tổ chức Hành chính – Điện thoại: 0983706399.

- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính); Trường hợp được ủy quyền dự họp, đề nghị Đại diện cổ đông mang theo Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính) và Giấy ủy quyền theo mẫu (đính kèm)

7. Thông báo này thay cho Thư mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

8. Mọi chi phí ăn ở, đi lại và chi phí khác trong quá trình dự họp ĐHĐCĐ do cổ đông, đại diện cổ đông tự trang trải.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải trân trọng thông báo và rất mong các Quý cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đầy đủ để ĐHĐCĐ thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Người đại diện công bố thông tin;
- Công bố thông tin trên website;
- Lưu: VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**ĐƯỜNG SẮT**  
**HÀ HẢI**

M.S.D.N: 0312000000  
Q. LONG BIÊN - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Văn Hải





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Tôi tên là:.....  
Số CMND số:..... Cấp ngày:..... Tại.....  
Địa chỉ liên hệ:.....  
Số cổ phần sở hữu:.....; Số cổ phần được ủy quyền:.....  
Tổng số cổ phần sở hữu và ủy quyền để đăng ký tham dự đại hội:..... cổ phần  
Tổng số cổ phần bằng chữ:.....  
Kèm theo.....giấy ủy quyền (bản chính)

Đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, tổ chức vào 9 giờ 15 phút, thứ ba, ngày 16/4/2019, tại Ngách 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày .....tháng .....năm 2019

**Người đăng ký**

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....





## **QUY CHẾ**

### **TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

#### **CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

##### **Điều 2. Mục tiêu**

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

#### **CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 3.** Điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông, cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của luật.

##### **Điều 4. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:
  - a) Trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông;



b) Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức không được ủy quyền tiếp cho người khác dự họp Đại hội và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 15, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Được Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, địa chỉ, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện và tổng số quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự đại hội sau khi cuộc họp khai mạc, có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

a) Thông báo mời họp;  
b) Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;  
c) Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm Thông báo mời họp Đại hội (Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội). Trường hợp cổ đông là cá nhân thì Giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì Giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

d) Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận phiếu biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận phiếu biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.



4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 142, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

6. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 06(sáu) thành viên do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội.

c) Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và phát tài liệu của Đại hội.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban, Bộ phận giúp việc cho Ban Kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm 03 thành viên.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng phiếu biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến sau khi Đại hội biểu quyết;

b) Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;



- c) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;
- d) Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 01 Chủ tọa Đại hội là Phụ trách HĐQT và 02 thành viên là 02 thành viên HĐQT có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm sau:

a) Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b) Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề cần thiết nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e) Trả lời hoặc chỉ định Thành viên Đoàn Chủ tịch trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

f) Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014 và Điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

g) Chủ tọa Đại hội có quyền sau:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Đoàn Chủ tịch cử.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

## **CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội**



1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày hoặc 01 ngày theo lịch cụ thể do Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải thông báo.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

#### **Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Đoàn Chủ tịch. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

#### **Điều 13. Thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội**

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Phiếu biểu quyết;

b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.



2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận;

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế Bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải nhiệm kỳ 2019 – 2020.

4. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Đoàn Chủ tịch sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ phiếu biểu quyết một lần.

#### **Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải theo quy định.

## **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự, được coi



là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 có thể phê chuẩn.

## CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### **Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 5 chương, 16 điều, được thông qua các thành viên Hội đồng quản trị và có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Văn Hải



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải về công tác quản trị, điều hành năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng quản trị như sau:

**I. Đánh giá về hoạt động SXKD của Công ty năm 2018.**

**1. Đánh giá chung .**

Năm 2018 là năm thứ ba Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, nên công ty vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng HĐQT đã lãnh đạo Công ty hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

An toàn chạy tàu và trật tự an ninh quốc phòng cơ bản giữ vững, đời sống người lao động cơ bản được đảm bảo, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

Công tác quản lý điều hành có nhiều tiến bộ, khoa học hơn; phát huy trí tuệ tập thể, đảm bảo tinh tập trung thống nhất. Việc xây dựng cơ chế, quy chế được chú trọng đặc biệt khi thay đổi về mô hình tổ chức của Công ty.

Tuy nhiên KCHTĐS trong phạm vi quản lý không có chuyển biến nhiều, còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn; nguồn vốn Sự nghiệp kinh tế chỉ đủ để duy trì trạng thái kỹ thuật KCHTĐS hiện có. Việc tìm kiếm công việc ngoài sản phẩm công ích rất khó khăn. Tổng số lao động toàn Công ty còn nhiều nhưng phân bố không đều nên khu vực Hà Nội vẫn thiếu lao động, chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, năng suất lao động thấp. Tính chủ động, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh chưa được phát huy nên một số lĩnh vực chưa có nhiều chuyển biến.

**2. Đánh giá về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT.**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ của Công ty và các Văn bản quy phạm pháp luật, HĐQT đã có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và các thành viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, cụ thể như sau:

**2.1. Về công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp.**

- Thành lập Trung tâm giám sát đường ngang thuộc bộ phận phòng TCHC.
- Giảm lao động bình quân xuống còn 950 người trong năm 2018 giảm 65 người so với năm 2017.
- Năm 2018 Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường.

**2.2. Kết quả thực hiện hệ thống quản trị doanh nghiệp**



### 2.2.1. Tổ chức các cuộc họp HĐQT.

Năm 2018 HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị mở rộng, ban hành 09 Nghị quyết và các Kết luận thống nhất của cuộc họp. Về cơ bản các Nghị quyết và Kết luận của HĐQT đã được thực hiện nghiêm túc.

### 2.2.2. Về các Quy chế, Quy định, Quy trình.

- Hoàn thiện hệ thống cơ chế quản lý, rà soát sửa đổi và bổ sung hệ thống văn bản cho phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ mới.

- Đã sửa đổi: 03 Quy chế; xây dựng mới: 01 Quy chế.

### 2.2.3. Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Trong năm 2018 Công ty đã tổ chức cho 88 người tham gia 23 các lớp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ...

- Tổ chức thi nâng cấp bậc công nhân kỹ thuật năm 2018 cho 315 công nhân và làm thủ tục nâng lương cho 65 gián tiếp.

- Đã xây dựng quy hoạch các cấp làm cơ sở cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, làm tốt công tác bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ theo đúng quy hoạch. Nhìn chung, chất lượng nguồn nhân lực đã phần nào được cải thiện.

## 2.3. Về nhiệm vụ công ích Quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.

- Mặc dù vốn sự nghiệp kinh tế được cân đối hàng năm không đủ nhưng Công ty đã sử dụng có hiệu quả và có những giải pháp tích cực hạn chế được tình trạng xuống cấp, cải thiện và nâng cao chất lượng một số tuyến đường sắt, tốc độ chạy tàu được giữ vững, cơ bản đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu phục vụ vận tải.

- Công tác kiểm tra trạng thái kỹ thuật chất lượng cầu đường trên các tuyến được tăng cường cùng với việc ứng dụng một số công nghệ mới đã giữ vững Công lệnh tốc độ, Công lệnh Tải trọng và đảm bảo ATGT đường sắt.

- Ứng dụng cơ giới hóa và công nghệ tự động vào công tác quản lý đường ngang thay dần thế cho các đường ngang chắn thủ công hiện nay.

## 2.4. Về sản xuất ngoài công ích.

- Đã chỉ đạo huy động mọi nguồn lực của Công ty để tích cực tìm kiếm được các công trình ngoài công ích với doanh thu đạt 48,808 tỷ đồng góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động và mang lại lợi nhuận chủ yếu của Công ty.

## 2.5. Về hiệu quả quản lý của doanh nghiệp, công tác tổ chức thực hiện kế hoạch và công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

- Đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, phân biệt triệt để và tăng cường kiểm tra giám sát lấy hiệu quả kinh doanh làm tiêu chuẩn để đánh giá doanh nghiệp và lãnh đạo doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác quản lý vốn và tài sản; công tác quản lý tài chính trong năm ổn định, luôn đảm bảo khả năng thanh toán. Các nguồn vốn được sử dụng linh hoạt, có hiệu quả, đáp ứng đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch được triển khai kịp thời, công khai, đảm bảo tính tập trung thống nhất. Việc xây dựng cơ chế, quy chế có những thay đổi căn bản đảm bảo phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật.



- Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; Dự toán chi năm 2018; Phương án tác nghiệp kỹ thuật năm 2018; Kế hoạch tài chính năm 2018.

- Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thuộc Công ty thực hiện tốt các chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra tại các đơn vị; giám sát, kiểm tra công tác thi công xây dựng công trình, công tác lao động, tiền lương.

## **2.6. Đánh giá về những khó khăn và tồn tại chủ yếu**

Mặc dù đạt được kết quả kể trên việc thực hiện kế hoạch năm 2018 vẫn còn có những khó khăn, tồn tại trên một số mặt sau:

### **2.6.1. Khó khăn:**

- Kết cấu hạ tầng đường sắt vẫn còn lạc hậu, nguồn vốn Nhà nước giao chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cũng như công tác bảo trì nên rất khó khăn trong việc duy trì trạng thái KCHTĐS hiện có.

- Việc giảm các nguồn vốn cho đầu tư XDCCB của Nhà nước nên rất ít các dự án, công trình sửa chữa lớn KCHTĐS được triển khai dẫn đến việc tìm kiếm công việc ngoài sản phẩm công ích rất khó khăn.

- Lương tối thiểu vùng tăng dẫn đến các chi phí cho người lao động như tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp tăng gây khó khăn cho việc cân đối thu chi của công ty.

- Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty chưa cao, thiếu công nhân lành nghề và cán bộ chuyên nghiệp có trình độ để đáp ứng được yêu cầu phát triển.

- Tình trạng lao động đơn phương chấm dứt HĐLĐ tăng, công tác tuyển dụng lao động khó khăn, tình hình thiếu lao động ở một số đơn vị, đặc biệt là khu vực Hà Nội, công tác điều động lao động từ khu vực Hải Dương, Hải Phòng về khu vực Hà Nội ngày càng khó khăn khi người lao động phải đi làm xa nhà.

- An toàn giao thông đường sắt luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro do kết cấu hạ tầng đường sắt xuống cấp chưa được đầu tư, hành lang an toàn giao thông đường sắt bị xâm lấn, mật độ đường ngang và đường dân sinh qua đường sắt nhiều. Những vụ tai nạn, trở ngại do người và phương tiện giao thông đường bộ vi phạm Luật giao thông đường bộ, đường sắt gây ra đã làm thiệt hại nhiều về vật chất và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dịch vụ của ngành đường sắt.

### **2.6.2. Tồn tại:**

- Phân cấp quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức chưa thực sự phát huy so với yêu cầu, sự phối hợp trong bộ máy quản lý điều hành có lúc chưa nhịp nhàng.

- Sau CPH đã có sự đổi mới tổ chức và quản trị doanh nghiệp nhưng chưa song hành cùng sự đổi mới về tư duy kinh doanh nên SXKD phát triển chưa cao.

- Tính chủ động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm trong công việc của một số cán bộ, công nhân chưa cao nên một số lĩnh vực chưa có chuyển biến nhiều.

- Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chưa có điều kiện để đầu tư đúng mức dẫn đến thiếu hụt người lao động có tay nghề chuyên môn cao.

- Tổng số lao động toàn Công ty còn nhiều, năng suất lao động còn thấp, chất lượng lao động chưa đáp ứng yêu cầu cao của doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là chưa có điều kiện đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ



trong quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.

### **3. Đánh giá về kết quả hoạt động của Ban Giám đốc.**

- Các tuyến đường sắt do Công ty quản lý đều được xây dựng cách đây 100 năm nên đã xuống cấp nghiêm trọng nhưng chưa được đầu tư, nâng cấp, cải tạo kịp thời. Đặc biệt phổ biến các tuyến đường sắt chạy xuyên các khu đô thị và rất nhiều đoạn đường sắt chạy song song và liền kề đường bộ đã làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác điều hành sản xuất của Ban GD.

- Trước khó khăn nêu trên, Ban Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực trong điều hành SXKD, sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; nỗ lực cùng HĐQT tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Các thành viên Ban Giám đốc đều là các nhân sự có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, bảo trì Kết cấu hạ tầng đường sắt và công tác chỉ đạo thi công các công trình ngoài công ích.

- Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty đạt kết quả tốt, tuân thủ theo đúng pháp luật và các Nghị quyết của Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Ban Giám đốc cũng đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần trách nhiệm cao, toàn bộ Ban Giám đốc đã chủ động các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở nhiệm vụ được Tổng công ty ĐSVN đặt hàng và kế hoạch của Hội đồng quản trị phê duyệt. Các kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc và khoa học, qua đó tất cả các chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm đã được hoàn thành.

## **II. Mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu năm 2019 và các năm tiếp theo.**

### **1. Mục tiêu.**

Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng liên tục, bình quân hàng năm sản lượng và doanh thu tăng từ 4% trở lên, tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ tăng từ 13,6% trở lên, hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước; cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo thu nhập bình quân đầu người tăng 5% trở lên, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông. Toàn Công ty thực hiện phương châm kinh doanh theo tiêu chí “**An toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả**”.

### **2. Nhiệm vụ chủ yếu.**

- Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sửa chữa bảo trì và tham gia kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt hiện tại; Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài công ích.

- Đảm bảo không để xảy ra tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan, không để xảy ra tai nạn lao động nặng, chết người do chủ quan. Sự cố, tai nạn ít nghiêm trọng do chủ quan giảm 5% so với năm 2018, phấn đấu giảm tỷ lệ xóc lắc trên các tuyến đường sắt theo tiêu chí tiêu của Tổng công ty ĐSVN giao.

- Tham gia phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt theo hướng tập trung ưu tiên nâng cấp, hiện đại hoá, tích cực tham gia đẩy mạnh công tác xã hội hoá, thu hút các nguồn vốn đầu tư cho kết cấu hạ tầng đường sắt.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ



của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện văn hóa doanh nghiệp theo hướng văn minh, hiện đại...

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD.

### **III. Đánh giá Tổng quát.**

- Mặc dù có muôn vàn khó khăn, vướng mắc nhưng mô hình mới đã mang lại hiệu quả SXKD: Sản xuất tăng trưởng, phát triển SXKD ngoài công ích, lợi nhuận tăng, đảm bảo cổ tức cho các cổ đông, thu nhập của người lao động tăng lên, công tác quản trị doanh nghiệp có bài bản, khoa học.

- Sau một năm hoạt động, với vai trò, trách nhiệm của mình, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2018 tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải.

- Trong năm 2019 HĐQT sẽ tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt khắc phục các tồn tại để Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải đạt được các mục tiêu nêu trên.

- Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của HĐQT, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và có ý kiến chỉ đạo.

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Các Quý Cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban KS, Ban GD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Hải**



**BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2018, NHIỆM KỲ 2016-2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

**KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Họ và tên người báo cáo: Nguyễn Thị Ngải - Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát  
Nhiệm kỳ: 2016-2018 Nội dung báo cáo kết quả kiểm soát Công ty năm 2018  
như sau:

**A. Một số thông tin về doanh nghiệp từ khi thành lập đến nay.**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải;
2. Giấy đăng ký kinh doanh: 0100769656; Ngày cấp: 07/01/2016; Nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội;
3. Vốn điều lệ: 13.800.000.000 đồng;
  - Trong đó: Vốn góp của Tổng công ty ĐSVN: 7.038.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ); và vốn góp của 750 cổ đông (tại thời điểm thành lập Công ty) là CBCNV của Công ty có giá trị là: 6.762.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 49% vốn điều lệ)
  - Tại thời điểm 20/10/2016 Công ty chốt danh sách Cổ đông khi lên sàn UpCom – Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội là 375 cổ đông. (trong đó TCT ĐSVN vẫn chiếm 51% vốn điều lệ và 374 cổ đông khác chiếm 49% vốn điều lệ)
  - Tại thời điểm (12/4/2018) chốt danh sách Cổ đông khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018: là 375 cổ đông. (trong đó TCT ĐSVN vẫn chiếm 51% vốn điều lệ và 374 cổ đông khác chiếm 49% vốn điều lệ)
  - Tại thời điểm (22/10/2018) chốt danh sách Cổ đông khi Đại hội đồng Cổ đông bất thường 2018 vào ngày 08/11/2018 là 375 cổ đông. (trong đó TCT ĐSVN vẫn chiếm 51% vốn điều lệ và 374 cổ đông khác chiếm 49% vốn điều lệ)
  - Tại thời điểm (04/3/2019) chốt danh sách Cổ đông khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 vào ngày 16/4/2019 là 375 cổ đông. (trong đó TCT ĐSVN vẫn chiếm 51% vốn điều lệ và 374 cổ đông khác chiếm 49% vốn điều lệ)
4. Trưởng nhóm đại diện/Người đại diện phần vốn nhà nước đến 08/11/2018 là ông: Lê Hữu Hưng - Chức danh tại doanh nghiệp: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
  - Từ 08/11/2018 đến khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 là ông: Nguyễn Văn Hải - Phụ trách hội đồng quản trị.

**B. Báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát.**

**1. Kiểm soát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:**

- Tại các cuộc họp Ban thường vụ, Ban chấp hành hàng tháng các nội dung trong cuộc họp và Nghị quyết của Đảng Ủy Công ty luôn bám sát các chỉ thị Nghị quyết



của Đảng, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhất là các chỉ tiêu về SXKD: Doanh thu, chi phí, lợi nhuận, cổ tức cho Cổ đông và tiền lương thu nhập cho người lao động.

- HĐQT, Ban lãnh đạo của Công ty cũng luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông để thực hiện nhiệm vụ điều hành cụ thể: bằng Nghị quyết tại Hội nghị người lao động về nhiệm vụ SXKD năm 2018 ngày 26/4/2018 và các nội dung Nghị quyết tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp giao ban hàng tháng của giám đốc Công ty. Nhìn chung cả hệ thống chính trị, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo điều hành đã và đang thực hiện rất nghiêm túc các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã đề ra.

## 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 - 2018 của Công ty:

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2016 (SLĐã đc kiểm toán)	Thực hiện Năm 2017 (SLĐã đc kiểm toán)	Theo NQ ĐHCĐ 2018	Thực hiện năm 2018 (SLĐã đc kiểm toán)	Tỷ lệ % so với NQ 2018
1	Doanh thu	151.408.133	161.177.615	175.005.000	179.486.895	102,6%
a	<i>Doanh thu từ hoạt động công ích</i>	<i>116.809.110</i>	<i>114.785.460</i>	<i>127.221.000</i>	<i>130.678.623</i>	<i>102,7%</i>
b	<i>Doanh thu từ hoạt động ngoài công ích</i>	<i>34.599.023</i>	<i>46.392.155</i>	<i>47.784.000</i>	<i>48.808.272</i>	<i>102,1%</i>
	<i>Tr. Đó : Công ty</i>	<i>19.023.683</i>	<i>18.924.990</i>	<i>7.382.456</i>	<i>12.427.291</i>	
	<i>XN KD DV</i>	<i>3.901.276</i>	<i>3.749.965</i>	<i>12.061.768</i>	<i>5.829.532</i>	
	<i>XN XL C.trình</i>	<i>10.389.790</i>	<i>23.714.853</i>	<i>28.689.776</i>	<i>30.150.239</i>	
2	Tổng chi phí	149.558.647	159.081.504	172.542.500	176.595.239	102,3%
	<i>Trong đó (CP Quản lý)</i>	<i>10.394.297</i>	<i>13.545.379</i>		<i>15.626.551</i>	
3	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	13.800.000	13.800.000	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.849.486	2.096.111	2.462.500	2.891.657	117,4%
5	<i>Các khoản tăng (+) giảm(-) lợi nhuận</i>	<i>190.077</i>	<i>113.579</i>		<i>1.372.606</i>	
6	<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp=(4+5)x20%</i>	<i>407.913</i>	<i>411.938</i>	<i>492.500</i>	<i>852.853</i>	<i>187,1%</i>
7	<i>Lợi nhuận sau thuế =4-6</i>	<i>1.441.573</i>	<i>1.654.173</i>	<i>1.970.000</i>	<i>2.038.804</i>	<i>100,01%</i>
8	<i>Tỷ suất lợi nhuậnTT/ Vốn điều lệ (%)</i>	<i>10,44%</i>	<i>11,99%</i>	<i>17,84%</i>	<i>20,95%</i>	<i>100,01%</i>



9	<i>Phân chia lợi nhuận sau thuế</i>	1.441.573	1.654.173	1.970.000	2.038.804	100,01%
9a	<i>Chia cổ tức (LNST*%)</i>	1.009.101	1.157.820	1.186.800	1.228.200	100%
9b	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển (LNST*%)</i>	288.315	248.126	334.200	346.000	100%
9c	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (%)</i>	144.157	198.602	394.000	407.604	100,04%
9d	<i>Quỹ thưởng người quản lý DN(3%)</i>		49.625	55.000	57.000	%
10	<i>Tỉ lệ cổ tức</i>	7,312%	8,39%	8,6 %	8,9%	%
11	<i>Tổng số lao động bình quân (người)</i>	1.063	996	1010	950	94,7%
12	<i>Tổng quỹ lương TH (bao gồm ăn ca)</i>	72.829.332	75.515.278	78.376.400	81.814.019	
13	<i>Tiền lương BQ/tháng</i>	5.709	6.318		7.177	
14	<i>Thu nhập khác lương (ko bao gồm nc uống, độc hại)</i>	1.987.546	2.196.126		2.629.287	
15	<i>Tổng thu nhập</i>	74.816.878	77.711.405		84.443.306	
16	<i>Thu nhập bình quân người/tháng</i>	5.865	6.502		7.407	

Ghi chú : Tiền lương năm 2018 theo Nghị quyết không bao gồm tiền ăn ca:

Tiền lương thực hiện 2018 bao gồm tiền ăn ca (~ 6.687.809.264 đ).

### **3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Năm 2018 Hội đồng quản trị đã luôn giám sát và chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty; Giám sát Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý và điều hành.

- Thông qua các cuộc họp: Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị mở rộng (14 cuộc họp trong năm và ban hành 9 nghị quyết) với các vấn đề thảo luận trong các phiên họp phù hợp với chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT. Cụ thể:

+ Nghị quyết số 02-2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về thông qua kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và Kế hoạch SXKD, chỉ tiêu tài chính, lao động tiền lương, tiền thưởng, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.



Hội đồng quản trị ra 2 thông báo (Số 266 ngày 3/4/2018, và thông báo 736 ngày 7/7/2018) chỉ đạo và 2 nghị quyết chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ... cho năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT của công ty cũng là trưởng nhóm đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty (51% vốn Điều lệ) đã thực hiện nghiêm chỉnh các qui định tại Qui chế hoạt động của người đại diện đã ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-ĐS ngày 08/3/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Trong năm 2018 người đại diện đã thực hiện chế độ báo cáo theo qui định và đúng tiến độ:

+ Báo cáo số 196/NĐD-BC ngày 14/3/2018 Giám sát tình hình tài chính năm 2017 của Doanh nghiệp có vốn góp chi phối của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải; Báo cáo số 217/NĐD-BC ngày 19/3/2018 Báo cáo tình hình thực hiện tiền lương, thù lao 196/NĐD-BC ngày 14/3/2018 và kế hoạch tiền lương thù lao của Công ty năm 2018. Báo cáo số 779/BC-ĐSHH ngày 27/7/2018 về kết quả hoạt động của người đại diện phần vốn của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải về một số chỉ tiêu về tình hình hoạt động của Doanh nghiệp năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 có phân tích, đánh giá và kiến nghị.

#### **4. Kết quả hoạt động của Giám đốc Công ty:**

Năm 2018, Giám đốc quản lý và điều hành công việc kinh doanh của công ty đã và đang thực hiện rất nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Công ty chấp hành tương đối đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với Ngân sách nhà nước: đóng BHXH, thuế và giải quyết kịp thời các chế độ cho người lao động;

- Công ty đã thực hiện các qui định về Công ty Cổ phần như: Niêm yết Công ty Đại chúng, Lưu ký chứng khoán và triển khai các thủ tục niêm yết cổ phiếu trên sàn UpCom - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Thành lập WEBSITE Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải.

- Năm 2018 ban Giám đốc Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo và điều hành hoạt động SXKD của Công ty Đảm bảo ATCT, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

#### **5. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát 2018 và cả nhiệm kỳ 2016-2018:**

Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp do Hội đồng quản trị chủ trì và các cuộc họp giao ban sản xuất do Giám đốc chủ trì. Sau các cuộc họp do Hội đồng quản trị và Ban giám đốc chủ trì, Ban Kiểm soát đều ngồi lại họp hội ý thống nhất và phân công nhiệm vụ hợp lý cho từng thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban theo từng quý phù hợp với quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần. Các thành viên của Ban căn cứ các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng



cổ đông, Nghị quyết Hội đồng Quản trị, thường xuyên phối hợp, đóng góp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD để hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của xã hội, Công ty và các Cổ đông.

Kết quả hoạt động cụ thể:

- Ban Kiểm soát cùng tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi bổ sung và xây dựng mới các qui chế quản lý, qui định, qui trình, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận cho phù hợp với yêu cầu và mô hình mới của Công ty Cổ phần.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2016, 2017, 2018 của Hội đồng quản trị, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, và các văn bản của Tổng Công ty ĐSVN, báo cáo kết quả công tác điều hành của lãnh đạo Công ty. Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kết quả SXKD năm 2017 của Ban giám đốc Công ty. Xây dựng và lập Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, 2018 và 2019.

- Cập nhật xem xét tiến độ thực hiện các hợp đồng có giá trị lớn: Mua Vật tư, Đấu thầu mua MMTB thuộc nguồn vốn Khấu hao cơ bản năm 2016, 2017, 2018.

- Kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ thực hiện các nội dung của các qui chế: Quản lý tài chính, quản lý nhân sự và chính sách tiền lương, tiền thưởng v.v..., giám sát việc lập và thực hiện Kế hoạch SXKD 2018, Dự toán chi 2018, Quyết toán chi 2017, Kế hoạch tài chính 2018...

- Xem xét việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo qui định của pháp luật và của cấp trên về Thuế, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, trích nộp cấp trên và chi trả cổ tức cho các cổ đông v.v...

- Kiểm tra đánh giá tính hợp lý từng vấn đề cụ thể liên quan đến các số liệu, các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính quý, 6 tháng năm 2016, 2017 và 2018 của các XN chi nhánh và của Công ty.

- Kiểm soát việc phân chia lợi nhuận năm 2016, 2017 và 2018, việc chi trả cổ tức 2016, 2017 cho các cổ đông và sử dụng các quỹ trong các năm tương ứng.

- Báo cáo một số chỉ tiêu hoạt động SXKD theo yêu cầu của các cấp quản lý theo Điều lệ của Công ty định kỳ 6 tháng và năm đúng tiến độ.

## **6. Thẩm định BCTC năm 2018:**

- Căn cứ 2 BCTC năm 2018 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải đã được kiểm toán bởi 2 Báo cáo kiểm toán (1 báo cáo kiểm toán phát hành ngày 25/02/2019 và 1 báo cáo kiểm toán phát hành ngày 28/3/2019) của Công ty TNHH Kiểm toán BDO, trên cơ sở xem xét và thẩm định số liệu và các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, Ban kiểm soát xác nhận một số nội dung sau:

+ 2 Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty tại ngày 31/12/2018 đã được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý liên quan.



+ Số liệu báo cáo, các chỉ tiêu được trình bày trong báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018 của Công ty.

+ Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tài chính được phản ánh và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của nhà quản lý, nhà đầu tư và các cơ quan hữu quan.

- Kiểm soát việc chi trả cổ tức cho cổ đông:

Công ty đã chi trả cổ tức 2016, 2017 cho các cổ đông kịp thời đúng quy định của pháp luật: Cụ thể:

+ Cổ tức năm 2016: Tháng 6 năm 2017 Công ty đã chi trả cổ tức cho các cổ đông với tỷ lệ chi trả cổ tức là: 7,312% với tổng số tiền chi trả là: 1.008.780.000đ Trong đó đã chi trả cổ tức cho các cổ đông đại chúng: 494.302.200đ và Tổng công ty ĐSVN: 514.477.800đ;

Tuy nhiên: Năm 2016 tại thời điểm báo cáo (Tháng 4/2019) căn cứ tài liệu của phòng TCKT cung cấp hiện còn 16 cổ đông chưa đến nhận tiền cổ tức với số tiền tương ứng là: 2.898.625 đồng.

+ Cổ tức năm 2017: Công ty đã chi trả cổ tức 2017 cho các cổ đông với tỷ lệ chi trả cổ tức là: 8,39% , tổng số tiền chi trả là: 1.157.820.000đ: Trong đó đã chi trả cổ tức cho các cổ đông đại chúng: 567.331.800đ vào tháng 6/2018; còn cổ tức của Tổng công ty ĐSVN: 590.488.200đ Công ty trả vào tháng 10/2018;

Tuy nhiên: Năm 2017 tại thời điểm báo cáo (Tháng 4/2019) căn cứ tài liệu của phòng TCKT cung cấp hiện còn 34 cổ đông chưa đến nhận tiền cổ tức với số tiền tương ứng là: 7.603.533 đồng.

Kiến nghị: Công ty (bộ phận kế toán – tài chính) cần tìm biện pháp thông báo đến cổ đông để các cổ đông nhận cổ tức kịp thời.

+ Công ty trong năm 2018 đã bảo toàn và phát triển vốn.

## **7. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý:**

- Năm 2018 Ban Kiểm soát đã phối kết hợp tương đối tốt trong công tác cùng với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty dựa trên nguyên tắc vì sự phát triển Công ty và hài hòa lợi ích chung của Công ty - Xã hội và Cổ đông trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật Việt Nam, Điều lệ Công ty và các qui chế, qui định nội bộ của Công ty đã ban hành.

- Năm 2018 Ban Kiểm soát đã căn cứ và thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty qui định. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý cũng đã thực hiện việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm soát xác nhận tính sát thực của thông tin. Tuy nhiên đôi khi việc cung cấp tài liệu cho Ban Kiểm soát chưa kịp thời còn chậm tiến độ.



Tồn tại: Năm 2018 có những kế hoạch làm việc của các đoàn kiểm tra kiểm toán Công ty chưa thông báo kịp thời để Ban Kiểm soát cùng tham dự làm việc.

#### **8. Ban Kiểm soát kiến nghị:**

8.1. Hội đồng quản trị và ban giám đốc cần tăng cường chỉ đạo thực hiện thu hồi công nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ rất lâu, đánh giá khả năng thu nợ và thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi để bảo toàn vốn Cụ thể:

- Tại Xí nghiệp xây lắp và kinh doanh dịch vụ còn tồn tại nhiều khoản công nợ phải thu đã phát sinh từ lâu nhưng chưa thu hồi được với số tiền: 1.420.433.409 đồng (có chi tiết tại trang 5 thư quản lý của Công ty do Công ty Kiểm toán BDO phát hành).

- Xí nghiệp Xây lắp công trình còn tồn tại 2 khoản công nợ phải thu đã phát sinh từ 2016 nhưng chưa thu hồi được với số tiền: 413.019.000 đồng (có chi tiết tại trang 5 thư quản lý của Công ty do Công ty Kiểm toán BDO phát hành)

8.2. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc cần tăng cường chỉ đạo thực hiện rà soát các công trình dở dang, làm việc với các chủ đầu tư nhằm đánh giá khả năng ghi nhận doanh thu và có biện pháp xử lý kịp thời để tránh rủi ro tài chính (trang 6 thư quản lý do công ty TNHH kiểm toán BDO phát hành ngày 25/02/2019) Cụ thể:

Tại Công ty: 6 công trình sửa chữa chấn điện giá trị dở dang:	667.646.147đ
Tại XN Xây lắp và KDDV: 2 Công trình giá trị dở dang:	369.080.314đ
Tại XN Xây lắp công trình: 1 Công trình giá trị dở dang:	42.041.657đ

Tổng dở dang: 1.078.768.118đ

8.3. Đối chiếu theo khoản 3 điều 24 Qui chế Quản lý tài chính Công ty đã phát hành năm 2016; Ban giám đốc cần căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD của năm cần phải tổ chức phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu: “phân tích chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm nhằm phát hiện những khâu yếu kém trong quản lý, những yếu tố làm tăng chi phí, giá thành để có giải pháp khắc phục kịp thời” năm 2016, 2017, 2018 chưa làm đề nghị 2019 Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc Công ty cần thực hiện.

8.4. Đối chiếu theo khoản 3 điều 40 và khoản 1, khoản 3 điều 46 của Điều lệ Công ty thì từ năm 2016 đến khi kết thúc năm tài chính 2018: Các khoản chi chế độ cho bộ máy quản lý .... Công ty chưa thực hiện lập dự toán, quyết toán kinh phí, và cũng chưa thể hiện 1 mục riêng trên báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cần quan tâm thực hiện các vấn đề trên đã quy định trong điều lệ.

8.5. Công ty có khoản đầu tư vốn góp vào Công ty Cổ phần Hải vân Nam Với giá trị xác định khi chuyển sang Công ty Cổ phần tại thời điểm 07/01/2016 là 50.091.990đ Công ty cần liên hệ để đối chiếu vốn góp và nhận cổ tức hàng năm về quỹ của Công ty.



Trên đây là toàn văn báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018, Các thông tin trình bày trong báo cáo của Ban Kiểm soát là hoàn toàn dựa trên các báo cáo chuyên môn trung thực và hợp lý.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đại diện vốn;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Ngải**



Số: 269 /BC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG  
NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải

Thay mặt cho Ban Giám đốc Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, tôi xin báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2018 và xin ý kiến Đại hội về phương hướng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018.**

**1. Thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh.**

*1.1. Thuận lợi:*

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty luôn đoàn kết, chủ động, quyết tâm đổi mới xây dựng Công ty phát triển bền vững, đảm bảo an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý bảo trì KCHTĐS quốc gia, đồng thời phát triển các dịch vụ ngoài công ích góp phần hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu SXKD do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

- Bộ máy tổ chức được sắp xếp lại, tinh gọn, tinh giảm định biên lao động: lao động bình quân năm 2018 là 950 người, giảm 65 người so với năm 2017 đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

*1.2. Khó khăn:*

- Khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng lớn, yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp, đầu mối của 04 tuyến đường sắt, quản lý cả đường đơn và đường lồng. Kết cấu hạ tầng đường sắt (KCHTĐS) trong phạm vi quản lý của Công ty còn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn; nguồn vốn Sự nghiệp kinh tế cấp chỉ đủ để duy trì trạng thái kỹ thuật KCHTĐS hiện có, chất lượng cầu, đường chưa cải thiện được nhiều, ít được đầu tư sửa chữa lớn.

- Lương tối thiểu vùng tăng dẫn đến các chi phí cho người lao động như tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp tăng gây khó khăn cho việc cân đối thu chi của Công ty.

- Thu nhập của người lao động tuy đã được cải thiện, năm sau cao hơn năm



trước, nhưng vẫn thấp so với mặt bằng chung của xã hội, hơn nữa công việc nặng nhọc, phần lớn là thủ công dẫn đến người lao động ở các thành phố Hà Nội, Hải Phòng đơn phương chấm dứt hợp đồng nhiều.

- An toàn giao thông đường sắt luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro do hành lang an toàn giao thông đường sắt bị xâm lấn, mật độ đường ngang và đường dân sinh qua đường sắt nhiều gây khó khăn cho việc quản lý và duy tu, bảo trì KCHT đường sắt.

- Thiếu lao động cục bộ tại các thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng, nhưng tổng số lao động toàn Công ty còn cao (đặc biệt là lực lượng gác chắn đường ngang do đặc thù Công ty có nhiều đường ngang), lực lượng nhân sự trình độ cao còn thiếu, chưa có kinh nghiệm thi công các công trình lớn.

- Kinh nghiệm, năng lực của Công ty còn yếu, năng suất lao động thấp, chưa có điều kiện đầu tư nhiều máy móc thiết bị, cơ giới hóa thi công, chưa có thương hiệu trong khi phải cạnh tranh với nhiều doanh nghiệp giàu kinh nghiệm có cùng lĩnh vực hoạt động nên công tác tìm kiếm việc làm luôn là một thách thức lớn.

## **2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018**

### **a) Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Đảm bảo tuyệt đối ATCT, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn công ty. Không để xảy ra tai nạn lao động nặng, chết người do chủ quan gây ra. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

- Hoàn thành 100% kế hoạch SXKD trong và ngoài công ích nên tạo được nhiều công ăn việc làm, đời sống người lao động được nâng lên rõ rệt.

- Triển khai có bài bản công tác sửa chữa, chống xóc lắc: vì vậy số điểm sai quý sau giảm hơn quý trước, số điểm xóc lắc bình quân 4 tuyến năm 2018 giảm được 73,14 điểm so với năm 2017, đạt tỷ lệ giảm 40,4% .

- Đảm bảo an toàn tài chính; Trả lương qua thẻ ATM cho cán bộ, người lao động từ lương thanh toán tháng 8/2018. Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước: nộp thuế môn bài, thuế thu nhập doanh nghiệp, BHXH, BHYT, BHTN cho 100% người lao động.

- Trong năm, Công ty đã hoàn thiện, sửa đổi: 03 quy chế, xây dựng mới: 01 quy chế, quy định theo mô hình Công ty cổ phần, góp phần tốt hơn cho công tác quản trị của công ty.

- Đề ra nhiều giải pháp để giữ và thu hút lao động đảm bảo tương đối bình ổn lao động, đặc biệt là khu vực Hà Nội.

- Hoàn thành mua sắm các máy móc thiết bị theo kế hoạch được HĐQT công ty phê duyệt

### **b) Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**



Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018 (NQĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu:	175.005.000	179.486.895	102,6%
	Trong đó:			
	- Sản phẩm công ích	127.221.000	130.678.623	102,7%
	- Sản xuất kinh doanh khác	47.784.000	48.808.272	102,1%
2	Tổng chi phí	172.542.500	176.595.238	102,3%
3	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
4	Lợi nhuận trước thuế	2.462.500	2.891.657	117,4%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	492.500	852.853	173,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	1.970.000	2.038.804	103,5%
7	Tỷ suất lợi nhuận TT/Vốn điều lệ	17,84%	20,95%	117,4%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế	1.970.000	2.038.804	103,5%
	Chia cổ tức	1.186.800	1.228.200	103,5%
	Quỹ đầu tư phát triển	334.200	346.000	103,5%
	Quỹ thưởng người QL DN	55.000	57.000	103,6%
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	394.000	407.604	103,5%
9	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	8,60%	8,90%	103,5%
10	Tổng số lao động bình quân	1.010	950	94,1%
12	Thu nhập bình quân tháng	7.352	7.407	100,7%

c. Về thực hiện tiền lương, thù lao năm 2018

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 943 người. Người quản lý chuyên trách: 7 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 74.542.900.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 6.587.400 đồng/người/tháng (bằng 103,7% so với mức tiền lương kế hoạch 2018 thấp hơn mức tăng năng suất lao động).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.593.600.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 20.930.000 đồng/người/tháng (bằng 83,6% mức tiền lương kế hoạch 2018), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 18.187.000 đồng/người/tháng (bằng 83,5% mức tiền lương kế hoạch 2018).



Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 26.400.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 550.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch).

d) Thu nhập bình quân năm 2018 là: 7,407 triệu đồng/người/tháng, tăng 10,8% so với năm 2017 và tăng 0,7% so với kế hoạch, trong đó:

*Đơn vị tính: 1000 đ/người/tháng*

TT	Chức danh	Thu nhập bình quân		Tỷ lệ % 2018/2017
		Năm 2017	Năm 2018	
1	Lao động gián tiếp	8.190	8.540	104,2%
2	Lao động trực tiếp SX	6.496	7.236	111,4%
	Bình quân	6.684	7.407	110,8%

đ) Kết quả thực hiện công tác đầu tư:

Giữa hai kỳ đại hội, Công ty đã thực hiện đầu tư dự án Mua sắm máy móc thiết bị năm 2018 phục vụ sản xuất của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, sau khi được Tổng công ty ĐSVN đồng ý cho phép đầu tư tại Văn bản số 2503/ĐS-QLHT ngày 06/8/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Tên thiết bị	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Tiến độ thực hiện
1	Dự án: Mua sắm máy móc thiết bị năm 2018 phục vụ sản xuất của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải gồm: 03 bộ máy chèn đường, 02 máy khoan ray, 04 máy cưa ray	1.238,026	1.231,880	Tháng 9/2018 đến tháng 01/2019
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.238,026</b>	<b>1.231,880</b>	

e) Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

- Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận tại văn bản số 3653/ĐS-KSNB ngày 02/11/2018.

- Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

*Đánh giá chung:*

Năm 2018, mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty đã điều hành tốt các hoạt động SXKD,



nên tất cả các chỉ tiêu SXKD đều đạt và vượt kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra:

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV.

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết, không có nợ xấu.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

- Về công bố thông tin: Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định.

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Giá trị sản lượng và doanh thu năm sau cao hơn năm trước, tạo thêm được nhiều việc làm cho người lao động, đời sống người lao động ngày một được nâng cao; quản lý chi phí chặt chẽ nên SXKD đạt hiệu quả cao, vượt mức lợi nhuận kế hoạch, tăng tỷ lệ chi trả cổ tức cho các cổ đông.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

### **1. Phương hướng, mục tiêu:**

- Không để xảy ra tai nạn chạy tàu, tai nạn lao động nặng, chết người, cháy nổ do chủ quan; giảm 5% sự cố, trở ngại chạy tàu do chủ quan; giữ vững an ninh, trật tự, trị an trong địa bàn toàn Công ty. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

- Doanh thu đạt mức tăng trưởng 4% trở lên; Lợi nhuận sau thuế đạt mức tăng trưởng 53% trở lên so với năm 2018; hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động; thu nhập bình quân tăng 5% trở lên so với năm 2018. Tỷ lệ chi trả cổ tức đạt 13,6%.



- Giám xóc lắ trên các tuyến đường sắt theo chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao, tập trung đầu tư có trọng điểm, nâng cao chất lượng công tác duy tu, bảo quản, công tác tuần, gác.

## 2. Các chỉ tiêu SXKD năm 2019:

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu:	176.452.518	183.738.000	104,1%
	Trong đó:			
	- Sản phẩm công ích (trừ ray DA)	127.644.246	134.930.000	105,7%
	- Sản xuất kinh doanh khác	48.808.272	48.808.000	100,0%
2	Tổng chi phí	173.560.861	179.833.000	103,6%
3	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
4	Lợi nhuận trước thuế	2.891.657	3.905.000	135,0%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	852.853	781.000	91,6%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.038.804	3.124.000	153,2%
7	Tỷ suất lợi nhuận TT/Vốn điều lệ	20,95%	28,30%	135,0%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế	2.038.804	3.124.000	153,2%
	Chia cổ tức	1.228.200	1.876.800	152,8%
	Quỹ đầu tư phát triển	346.000	374.160	108,1%
	Quỹ thưởng người QL DN	57.000	60.500	106,1%
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	407.604	812.540	199,3%
9	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	8,90%	13,60%	152,8%

## 3. Kế hoạch đầu tư

Sử dụng nguồn khấu hao TSCĐ năm 2018, TSCĐ năm 2019 và quỹ đầu tư phát triển năm 2018:

+ Mua 01 máy xúc, gạt đa năng, giá trị khoảng: 1.800.000.000 đồng  
 Tổng cộng: 1.800.000.000 đồng



#### 4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận

##### 4.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
I	Tổng lợi nhuận trước thuế		2.891.656.518
II	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	2.038.804.008
1	Chia cổ tức bằng tiền	TCT	1.228.200.000
	Trong đó:		
	- Cổ tức phần vốn Nhà nước	$(51\% \times TCT)$	626.382.000
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	$(49\% \times TCT)$	601.818.000
	Lợi nhuận còn lại		
2	Quỹ đầu tư phát triển		346.000.000
3	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp		57.000.000
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		407.604.008

##### 4.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
I	Tổng lợi nhuận trước thuế		3.905.000.000
II	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.124.000.000
1	Chia cổ tức (tỉ lệ theo Vốn điều lệ)		1.876.800.000
2	Quỹ đầu tư phát triển		374.160.000
3	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp		60.500.000
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		812.540.000

#### 5. Kế hoạch lao động, tiền lương.

##### 5.1. Kế hoạch lao động năm 2019:

Tổng số lao động kế hoạch năm 2019 là : 961 người;  
 (Tổng số lao động được duyệt theo phương án CPH là : 1.048 người)  
 Trong đó: Người quản lý chuyên trách: 07 người  
 Người lao động: 954 người

##### Tính theo loại lao động:

Lao động gián tiếp 54 người;  
 Lao động hỗ trợ, phục vụ SX: 60 người;  
 Lao động trực tiếp sản phẩm công ích: 789 người;  
 Lao động các chi nhánh XN, ngoài công ích: 58 người.



## 5.2. Kế hoạch tiền lương năm 2019:

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 79.016.463.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 6.902.200 đồng/người/tháng (bằng 104,8% mức tiền lương thực hiện năm 2018 thấp hơn mức tăng năng suất lao động).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.867.200.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 25.000.000 đồng/người/tháng (bằng mức tối đa 120% mức tiền lương thực hiện năm 2018 phù hợp lợi nhuận kế hoạch sau thuế tăng 153,2%), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 21.120.000 đồng/người/tháng bằng 117% mức tiền lương thực hiện năm 2018 phù hợp mức tăng lợi nhuận kế hoạch).

Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 60.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.250.000 đồng/người/tháng.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải xem xét quyết định và cho biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đối với các vấn đề sau:

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Ý kiến của Người đại diện	Tỷ lệ % so với 2018	Ghi chú
1	Doanh thu SXKD năm 2019:	Ng đồng	183.738.000	104,1%	
	- Sản phẩm công ích	Ng đồng	134.930.000	105,7%	
	- Sản xuất kinh doanh khác	Ng đồng	48.808.000	100,0%	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN:	Ng đồng	3.905.000	135,0%	
3	Tỷ suất lợi nhuận TT/Vốn điều lệ	%	28,30%	135,0%	
4	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	13,60%	152,8%	
5	Thu nhập BQ người lao động	Ng đồng	7.777	105,0%	
6	Chia cổ tức năm 2019	Ng đồng	1.876.800	152,8%	
7	Quỹ lương, thù lao Người QLDN	Ng đồng	1.927.200	119%	
8	Quỹ thưởng Người QLDN	Ng đồng	60.500	106,1%	



9	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019	Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị đủ điều kiện quy định của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành
10	Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019	Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định sau khi xin ý kiến của Hội đồng thành viên TCTĐSVN.
11	Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 02 năm: 2019-2020	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bà Trần Thị Hồng Vân</li> <li>2. Bà Trịnh Thị Diệu Quỳnh</li> <li>3. Ông Nguyễn Văn Cường</li> </ol>

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KH-KD.

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Vượng



**BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**Về việc báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính 2018**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Căn cứ vào báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH kiểm toán BDO về việc báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải. Ý kiến của kiểm toán, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	MS	NĂM 2018 31/12/2018	NĂM 2017 31/12/2017
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN ( 100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>67,285,674,586</b>	<b>67,121,623,517</b>
<b>I. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN</b>	<b>110</b>	<b>2,756,506,899</b>	<b>6,008,564,308</b>
1- Tiền	111	2,756,506,899	5,731,564,308
2- các khoản tương đương tiền	112		277,000,000
<b>II. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN</b>	<b>120</b>	<b>5,476,984,130</b>	<b>1,970,000,000</b>
<b>III. CÁC KHOẢN PHẢI THU NGẮN HẠN</b>	<b>130</b>	<b>52,698,919,694</b>	<b>48,739,186,237</b>
1- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	49,457,792,887	46,118,461,699
2- Trả trước cho người bán ngắn hạn	134	83,305,200	129,942,800
3- Phải thu ngắn hạn khác	135	3,157,821,607	2,490,781,738
<b>IV. HÀNG TỒN KHO</b>	<b>140</b>	<b>6,213,247,045</b>	<b>10,403,872,972</b>
1- Hàng tồn kho	141	6,213,247,045	10,403,872,972
2- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		
<b>V. TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC ( TRONG 12 THÁNG)</b>	<b>150</b>	<b>140,016,818</b>	<b>-</b>
1- Chi phí trả trước ngắn hạn ( TK 2422)	151	140,016,818	
3- Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153		
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN ( 200=210+220+240+250+260)</b>	<b>200</b>	<b>6,063,222,399</b>	<b>5,754,101,443</b>
<b>I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>220</b>	<b>5,869,734,967</b>	<b>5,168,963,957</b>
1- Tài sản cố định hữu hình	221	5,869,734,967	5,168,963,957
+ Nguyên giá		18,945,075,340	17,020,209,323
+ Giá trị hao mòn lũy kế		(13,075,340,373)	(11,851,245,366)
2- Tài sản cố định vô hình	226	-	-
+ Nguyên giá		47,000,000	47,000,000
+ Giá trị hao mòn lũy kế		(47,000,000)	(47,000,000)
<b>II. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN</b>	<b>250</b>	<b>50,000,000</b>	<b>50,000,000</b>



CHỈ TIÊU	MS	NĂM 2018 31/12/2018	NĂM 2017 31/12/2017
1- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	50,091,990	50,091,990
<b>III. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC ( TRÊN 12 THÁNG)</b>	<b>260</b>	<b>143,395,442</b>	<b>535,045,496</b>
1- Chi phí trả trước dài hạn ( TK2421)	261	143,395,442	535,045,496
2- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		
3- Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		
4- Tài sản dài hạn khác	268		
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>73,348,896,985</b>	<b>72,875,724,960</b>
<b>A- NỢ PHẢI TRẢ ( 300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>58,666,456,307</b>	<b>58,539,284,282</b>
<b>I. NỢ NGẮN HẠN</b>	<b>310</b>	<b>58,666,456,307</b>	<b>58,539,284,282</b>
1- Phải trả người bán ngắn hạn	311	35,812,218,029	35,500,543,759
2- người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	154,395,000	2,610,350,362
3- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	4,505,112,080	3,506,429,191
4- Phải trả người lao động	314	5,576,189,729	6,355,085,793
5- Chi phí phải trả ngắn hạn	315	33,088,483	25,137,451
6- Phải trả ngắn hạn khác	316	7,445,258,876	10,294,210,586
7- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4,435,053,337	
8- Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	80,134,813	
9- Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng ban ĐH	322	625,005,960	247,527,140
<b>II. NỢ DÀI HẠN</b>	<b>330</b>		
<b>B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU ( 400= 410+430)</b>	<b>400</b>	<b>14,682,440,678</b>	<b>14,336,440,678</b>
<b>I. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>410</b>	<b>14,682,440,678</b>	<b>14,336,440,678</b>
1- Vốn góp của chủ sở hữu	411	13,800,000,000	13,800,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	13,800,000,000	13,800,000,000
2- Quỹ đầu tư phát triển	416	594,125,941	248,125,941
3- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	288,314,737	288,314,737
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>73,348,896,985</b>	<b>72,875,724,960</b>
<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>			
<b>Tổng doanh thu</b>		<b>179,486,895,080</b>	<b>161,177,615,142</b>
+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp D.vụ		179,085,686,671	160,066,771,710
- Doanh thu từ hoạt động SCTX (Công ích)		130,678,623,355	114,785,460,295
- Doanh thu từ hoạt động SX phụ		48,407,063,316	45,182,814,142
Trong đó: Công ty làm		12,427,291,433	18,437,995,446
XNXL&KDDV làm:		5,829,532,719	3,029,965,192
XNXL Công trình làm:		30,150,239,164	23,714,853,504
- Kiểm tra đo lường =Matisa			98,497,273
+ Thu nhập khác		7,272,728	724,909,089
+ Doanh thu từ hoạt động tài chính		393,935,681	385,934,343
Trong đó: Công ty:		390,902,614	383,588,450
XNXL&KDDV:		842,965	1,312,791
XNXL Công trình:		2,190,102	1,033,102
<b>Tổng chi phí</b>		<b>176,595,238,562</b>	<b>159,081,504,236</b>
+ Chi phí về bán hàng và cung cấp D.vụ		174,664,186,064	158,243,342,294



CHỈ TIÊU	MS	NĂM 2018 31/12/2018	NĂM 2017 31/12/2017
- Chi phí hoạt động SX phụ		45,863,097,893	43,349,211,198
Trong đó: Công ty làm		10,089,942,506	16,806,629,017
XNXL&KDDV:		5,879,003,103	3,029,371,075
XNXL Công trình:		29,894,152,284	23,513,211,106
- Kiểm tra đo lường =Matisa			108,670,801
- Chi phí hoạt động khác		1,853,114,726	834,728,930
- Chi phí hoạt động tài chính		77,937,772	3,433,012
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		<b>2,891,656,518</b>	<b>2,096,110,906</b>
<b>- LN từ Hoạt động SX, cung cấp D.vụ</b>		<b>4,421,500,607</b>	<b>1,823,429,416</b>
- Từ hoạt động SCTX (Công ích)		1,877,535,184	-
- Từ hoạt động SX phụ		2,543,965,423	1,833,602,944
Trong đó: Công ty làm		2,337,348,927	1,631,366,429
XNXL&KDDV:		(49,470,384)	594,117
XNXL Công trình:		256,086,880	201,642,398
- Kiểm tra đo lường =Matisa		-	(10,173,528)
<b>- Từ hoạt động khác</b>		<b>(1,845,841,998)</b>	<b>(109,819,841)</b>
<b>- Từ hoạt động tài chính</b>		<b>315,997,909</b>	<b>382,501,331</b>
Trong đó: Công ty:		312,964,842	380,155,438
XNXL&KDDV:		842,965	1,312,791
XNXL Công trình:		2,190,102	1,033,102
<b>Thuế Thu nhập DN</b>		<b>852,852,510</b>	<b>441,937,967</b>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN</b>		<b>2,038,804,008</b>	<b>1,654,172,939</b>
- Chia cổ tức (tỉ lệ theo vốn điều lệ) 60,24%		1,228,200,000	1,157,921,057
- Quỹ đầu tư phát triển (16,96%)		346,000,000	248,125,941
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20,01%)		407,604,008	198,500,753
- Quỹ thưởng người quản lý DN (2,79%)		57,000,000	49,625,188
<b>Thuế</b>			
- Các khoản thuế phải nộp		11,747,744,221	9,940,112,568
- Số đã nộp trong kỳ		10,749,061,332	10,327,792,662
<b>Các khoản nộp BHXH, BHYT, KPCĐ</b>			
- Tổng số phải nộp		20,174,800,777	19,581,279,773
- Số đã nộp trong kỳ		21,333,693,119	19,306,765,309
<b>*. Tổng Quỹ lương</b>		<b>81,814,018,900</b>	<b>76,695,537,751</b>
Trong đó: Quỹ lương Công ty làm:		77,585,381,082	73,123,255,622
Quỹ lương XNXL&KDDV làm:		1,477,448,090	997,639,803
Quỹ lương XNXL công trình làm:		2,751,189,728	2,574,642,326
<b>*. Số lao động bình quân trong năm</b>		<b>950</b>	<b>996</b>
Trong đó: Công ty		925	973
XNXL&KDDV		10	10
XNXL công trình:		15	13
<b>*. Tiền lương bình quân</b>		<b>7,176,039</b>	<b>6,294,190</b>
Trong đó: Công ty		7,120,135	6,258,088
XNXL&KDDV		2,541,478	2,294,206
XNXL công trình:		4,578,657	3,963,882



CHỈ TIÊU	MS	NĂM 2018 31/12/2018	NĂM 2017 31/12/2017
XNXL công trình:		9,120,472	8,172,775
<b>*. Thu nhập khác</b>		<b>2,629,287,352</b>	<b>4,688,106,511</b>
Trong đó: Công ty			4,359,231,652
XNXL&KDDV			68,040,000
XNXL công trình:			260,834,859
<b>*. Thu nhập bình quân</b>		<b>7,406,658</b>	<b>6,686,369</b>

**\* Giải trình: Một số chỉ tiêu chính của báo cáo tài chính năm 2018**

- Doanh thu năm 2018 tăng so với năm 2017: 18.309.279.938 đồng tăng 11,4%
- Chi phí/ doanh thu năm 2018 giảm so với Chi phí/ doanh thu năm 2017: 0.31% (98,39% - 98,70%)
- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng so với năm 2017: 384.631.069 đồng tăng 23%
- Tỷ lệ trả cổ tức theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông là 8,6%, thực hiện đạt 8,9% tăng 0,3%
- Thu nhập bình quân năm 2018 đạt 7.406.658 đồng tăng so với năm 2017: 10.8%
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước: Công ty chấp hành đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với ngân sách nhà nước như kê khai, nộp thuế đầy đủ, đóng BHXH và giải quyết kịp thời các chế độ cho người lao động.

Trên đây là các chỉ tiêu cơ bản báo cáo tài chính ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



Hoàng Đức Tài



**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận, tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018. Thông qua kế hoạch SXKD, chỉ tiêu tài chính, dự kiến phân phối lợi nhuận, tiền lương, thù lao, tiền thưởng, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019, Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019.**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải ngày 26/4/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

Căn cứ Văn bản số 868/ĐS-KSNB ngày 03/4/2019 của Tổng công ty ĐSVN về việc tham gia ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

**1. Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Bản báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải đã được Công ty TNHH kiểm BDO kiểm toán ban hành ngày 28 tháng 3 năm 2019.

**2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.**

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		<b>2.891.656.518</b>
	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	LNST	<b>2.038.804.008</b>
1	Chi trả cổ tức bằng tiền (đạt 8,9% trên vốn góp), trong đó:	(LNST x 60%)	1.228.200.000
	- Cổ tức phần vốn nhà nước	(51% x LNST x 60%)	626.382.000



	- Cổ tức cổ đông đại chúng	(49% x LNST x 60%)	601.818.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	(LNST x 17%)	346.000.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	(LNST x 20%)	407.604.008
4	Quỹ thưởng người quản lý Cty	(LNST x 3%)	57.000.000

### 3. Về lao động tiền lương, thù lao năm 2018 của Công ty.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 943 người (không bao gồm người quản lý chuyên trách)
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 74.542.900.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 6.587.400 đồng/người/tháng;
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.593.600.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 20.930.000 đồng/người/tháng; mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 18.187.000 đồng/người/tháng;
- Mức thù lao bình quân của người quản lý không chuyên trách: 550.000 đồng/người/tháng.
- Thu nhập bình quân năm 2018 là 7.407.000 đồng/người/tháng tăng 10,8% so với năm 2017.

### 4. Kế hoạch SXKD, chỉ tiêu tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019.

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu SXKD năm 2019	Nghìn đồng	183.738.000	104,1%
	- Sản phẩm công ích	Nghìn đồng	134.930.000	105,7%
	- Sản xuất kinh doanh khác	Nghìn đồng	48.808.000	100,0%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN:	Nghìn đồng	3.905.000	135,0%
3	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	28,30%	135,0%
4	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	13,60%	152,8%
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	Nghìn đồng	3.124.000	153,2%
5.1	Chia cổ tức năm 2018	Nghìn đồng	1.876.800	152,8%
5.2	Quỹ đầu tư phát triển	Nghìn đồng	374.160	108,1%
5.3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Nghìn đồng	812.540	199,3%
5.4	Quỹ thưởng người QLDN	Nghìn đồng	60.500	106,1%



## 5. Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2019.

- Người lao động kế hoạch: 954 người (không bao gồm người quản lý chuyên trách);
- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 79.016.463.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 6.902.200 đồng/người/tháng;
- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.867.200.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 25.000.000 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 21.120.000 đồng/người/tháng;
- Quỹ thù lao kế hoạch của người lý không chuyên trách: 60.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân 1.250.000 đồng/người/tháng.

## 6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2019 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

## 7. Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019 sau khi xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên./.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Các Quý Cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban KS, Ban GD;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Hải



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

## **PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 01**

(Biểu quyết những nội dung thông qua tại Đại hội bằng cách giơ phiếu)

**MÃ CỔ ĐÔNG: HH0659**

**Họ và tên :**

**Số cổ phần biểu quyết:**

Hà Nội, ngày      tháng 4 năm 2019



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 02**

(Biểu quyết những nội dung thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu)

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền có quyền biểu quyết:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

Chọn đồng ý tất cả các nội dung biểu quyết (tích vào đây)

1. **Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

2. **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

3. **Thông qua Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2018**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

4. **Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2018**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

5. **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, tiền lương, thù lao năm 2018**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

6. **Thông qua Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2019, chỉ tiêu tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

7. **Thông qua Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2019**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

8. **Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

9. **Thông qua Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019**  
 Tán thành       Không tán thành       Không có ý kiến

---

Cổ đông/Đại diện  
(ghi rõ họ và tên)



**QUY CHẾ  
BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI  
(Nhiệm kỳ 2019 – 2020)**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2004;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải được thông qua Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 29/12/2015 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2017;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải công bố Quy chế bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2020 tại Đại hội như sau:

**Điều 1. Nguyên tắc bầu cử**

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo tuân thủ Điều lệ và phù hợp với quy chế này;
- Đảm bảo công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**Điều 2. Đối tượng có quyền bầu cử**

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội. (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 04/3/2019 tại văn bản số 266/TB-VDS ngày 15/02/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán).

**Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: ba (03) thành viên.  
Trong đó: 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.
2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 02 (hai) năm; các thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát:
  - a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
  - b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;



c) Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc là người lao động của Công ty;

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát:**

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng liên tục có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban Kiểm soát. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên;

b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 15% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% trở lên có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Chủ tọa hoặc các cổ đông khác đề cử.

#### **Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát:**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát bao gồm:

a) Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia vào Ban Kiểm soát (theo mẫu kèm theo);

b) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu kèm theo);

c) Bản sao hợp lệ CMTND/Hộ chiếu;

d) Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

e) Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;

f) Giấy ủy quyền hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ:

- Hồ sơ đề cử xin gửi về Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải trước ngày 10/4/2019;

- Địa chỉ: Ngách 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 0243 873 0416

Fax: 0243 873 0146

Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải sẽ tập hợp danh sách các cá nhân đủ điều kiện được đề cử, ứng cử đưa vào danh sách bầu chính thức tại Đại hội.

#### **Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên:**

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào thành viên Ban Kiểm soát.

**Điều 7. Hình thức và phương thức bầu cử (theo Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp)**



1. Việc bầu cử thành viên Ban Kiểm soát của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ thông qua.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên Ban Kiểm soát là 03 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên Ban Kiểm soát.*

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

*(Xem thêm chi tiết ví dụ về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục 1).*

### **Điều 8. Tổ chức và Giám sát bầu cử:**

1. Ban Kiểm phiếu:

a) Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b) Ban Kiểm phiếu có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Ban Kiểm soát;

2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra và Công bố danh sách các ứng viên vào Ban Kiểm soát;

b) Hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c) Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;

f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;

h) Và các nhiệm vụ khác liên quan;

i) Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

1. Phiếu bầu:

a) Phiếu bầu do Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.



## 2. Cách ghi phiếu bầu:

a) Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cử đồng hoặc đại diện ủy quyền của cử đồng viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

b) Nếu không bầu cho ứng cử viên, cử đồng hoặc đại diện ủy quyền của cử đồng điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu;

c) Cử đồng hoặc đại diện theo ủy quyền của cử đồng dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;

d) Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cử đồng hoặc đại diện ủy quyền của cử đồng không vượt quá tổng số phiếu bầu được ghép của cử đồng hoặc đại diện ủy quyền của cử đồng đó (bằng số cử phần số thành viên được bầu).

## 3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cử đồng đó (bằng số cử phần số thành viên được bầu).

## 4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không do Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty;

b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cử đồng đó (gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cử đồng hoặc đại diện ủy quyền của cử đồng;

f) Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

## **Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cử đồng cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cử đồng;

3. Các cử đồng chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

## **Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử:**

1. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.



2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

3. Nếu bầu cử không đủ số thành viên Ban Kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

4. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên Ban Kiểm phiếu và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

**Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a) Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
  - b) Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - c) Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
  - d) Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
  - e) Kết quả bầu cử;
  - f) Chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại Hội.

**Điều 13.** Quyền chất vấn Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc Bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 14. Hiệu lực thi hành:**

1. Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được ĐHĐCĐ thông qua và chi áp dụng việc bầu Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2020.
2. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải kết thúc./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Hải



**PHỤ LỤC 1**  
**HƯỚNG DẪN BẦU BAN KIỂM SOÁT**  
**THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU**

(Ban hành kèm theo Quy chế số /QC-ĐHĐCD ngày /4/2019 Quy chế bầu cử  
Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, nhiệm kỳ 2019 - 2020)

1. Loại phiếu bầu: phiếu màu Vàng
2. Bỏ phiếu: Bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu
3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

**Ví dụ:** Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên Ban Kiểm soát trong tổng số 4 ứng viên (bầu có số dư). Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(1000 \times 3) = 3.000$  phiếu bầu. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)**

Số thứ tự	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên số 1	1.000
2	Ứng cử viên số 2	1.000
3	Ứng cử viên số 3	1.000
4	Ứng cử viên số 4	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)**

Số thứ tự	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên số 1	0
2	Ứng cử viên số 2	3.000
3	Ứng cử viên số 3	0
4	Ứng cử viên số 4	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>



**Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 4 ứng viên (nhưng không đều nhau)**

Số thứ tự	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên số 1	1.500
2	Ứng cử viên số 2	1.000
3	Ứng cử viên số 3	300
4	Ứng cử viên số 4	200
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên số 2 và Ứng viên số 3)**

Số thứ tự	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên số 1	0
2	Ứng cử viên số 2	2.000
3	Ứng cử viên số 3	1.000
4	Ứng cử viên số 4	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

4. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.
- Phiếu gạch xóa sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.



Nguyễn Văn Hải



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Dành cho Nhóm cổ đông

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải**

Vào hồi.....giờ....., ngày...../...../2019, tại.....chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải cùng nhau nắm giữ .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên cổ đông	Số CMTND/ Hộ chiếu/ ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Thời gian sở hữu từ	Ký tên
1						
2						
3						
.....						
<b>Tổng cộng:</b>						

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát tại Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải và Luật Doanh nghiệp năm 2014, chúng tôi nhất trí đề cử ứng viên tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải nhiệm kỳ 2019 - 2020, cụ thể như sau:

- Ông (Bà):.....
- CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:...../Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Trình độ học vấn:.....
- Chuyên ngành:.....
- Hiện đang sở hữu:.....cổ phần.....
- (Bằng chữ: .....).....
- Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng).....

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải ghi nhận danh sách ứng cử viên tham gia vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải nhiệm kỳ 2019 - 2020 của nhóm cổ đông nêu trên.

Biên bản này gồm....trang, được lập xong hồi .....giờ.....ngày...../...../2019 tại..... được nhóm cổ đông cùng thống nhất và ký tên dưới đây.

**HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ CỦA TỪNG CỔ ĐÔNG TRONG NHÓM CỔ ĐÔNG**

*Hồ sơ đính kèm: (i) Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu; (ii) Sơ yếu lý lịch ứng viên theo mẫu*

*Lưu ý: Biên bản này phải được gửi đến BTC Đại hội trước ngày 10/4/2019 theo địa chỉ liên hệ ghi trên thông báo.*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Dành cho tổ chức

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải**

- Tên tổ chức:.....
- Giấy chứng nhận ĐKDN hoặc giấy phép hoạt động số:.....
- Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
- Địa chỉ:.....
- Hiện đang sở hữu:.....Cổ phần:.....
- (Bằng chữ: .....) )
- Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*):.....
- Thời gian nắm giữ cổ phiếu Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải liên tục đến ngày 4/3/2019 là:..... tháng.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát tại Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải và Luật Doanh nghiệp năm 2014, chúng tôi thấy mình có đủ điều kiện đề cử ứng viên tham gia vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải cho chúng tôi được đề cử ứng cử viên tham gia vào Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải nhiệm kỳ 2019 - 2020 để tiến hành bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, như sau:

- Ông /Bà:.....
- Trình độ học vấn:.....
- Chuyên ngành:.....
- Hiện đang sở hữu:.....cổ phần(*nếu có*) .....
- (Bằng chữ: .....) )

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày      tháng      năm 2019

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/Hộ chiếu/CCCD
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**Cổ đông**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*Lưu ý: Đơn này phải được gửi đến BTC Đại hội trước ngày 10/4/2019 theo địa chỉ ghi trên thông báo.*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

*Dành cho cá nhân*

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải**

- Tôi tên là: .....
- CMTND/ Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Địa chỉ:.....
- Trình độ học vấn:.....
- Chuyên ngành:.....
- Hiện đang sở hữu:.....cổ phần.....  
(Bằng chữ: .....) )
- Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*):.....
- Thời gian nắm giữ cổ phiếu Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải liên tục đến ngày 4/3/2019 là: ..... tháng.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát tại Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải và Luật doanh nghiệp năm 2014, tôi thấy mình có đủ điều kiện ứng cử vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải cho tôi được ứng cử tham gia vào Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải nhiệm kỳ 2019 – 2020 để tiến hành bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

*Hà Nội, ngày tháng năm 2019*

**Người ứng cử**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*Lưu ý: Đơn này phải được gửi đến BTC Đại hội trước ngày 10/4/2019 theo địa chỉ ghi trên thông báo.*







*Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019*

**DANH SÁCH ĐỀ CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT  
(Nhiệm kỳ 2019 – 2020)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải**

Bầu các ông (bà) có tên dưới đây vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2020

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

- Sinh ngày: 10/11/1971

- Chức vụ đơn vị công tác: Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung cấp Tài chính Kế toán; Cử nhân quản trị kinh doanh

2. Bà Trịnh Thị Diệu Quỳnh

- Sinh ngày: 15/3/1979

- Chức vụ đơn vị công tác: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân Quản lý kinh doanh, Cử nhân Luật

3. Ông Nguyễn Văn Cương

- Sinh ngày: 01/3/1965

- Chức vụ đơn vị công tác: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Hải**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

Số: *273* /TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày *03* tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Về việc bầu Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2020**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải;

Căn cứ Nghị quyết số 01-2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/12/2015 Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung sau:

**- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2020: 03 thành viên**

Thông tin chi tiết về ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, kính đề nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Hải**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

**PHIẾU BẦU**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Họ và tên cổ đông/đại diện:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu :

Số cổ phần được ủy quyền:

Tổng số cổ phần có quyền bầu:

Số phiếu bầu tối đa:

STT	TÊN ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT	SỐ PHIẾU BẦU
1	Trần Thị Hồng Vân	
2	Nguyễn Văn Cương	
3	Trịnh Thị Diệu Quỳnh	
	Tổng số phiếu bầu	

Hà Nội, ngày      tháng 4 năm 2019  
**Cổ đông/Đại diện**  
(ký, ghi rõ họ tên)







Em trai	Trần Hồng Việt	1973	- Số 40/481 đường Ngọc Lâm- P.Gia Thụy - Q.LB-HN	-Hiện nay là Phó chủ tịch	-Phường Ngọc Lâm-QLB-HN
Chồng	Đoàn Ngọc Cường	1969	- Số 34-ngõ 24 đường ngọc Lâm- P.Ngọc Lâm - Q.LB-HN	- Hiện nay là Phó trưởng phòng Kỹ thuật -AT	- Công ty CPĐS Hà Hải
Con Trai	Đoàn Việt Dũng	1994	- Số 34-ngõ 24 đường ngọc Lâm- P.Ngọc Lâm - Q.LB-HN	- Hiện đang làm công tác trợ giảng	- Tại Trung tâm RES
Con gái	Đoàn Thị Ngọc Bích	2004	- Số 34-ngõ 24 đường ngọc Lâm- P.Ngọc Lâm - Q.LB-HN	- Hiện đang đi học	- Trường THPT Nguyễn Gia Thiều

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2019

**Xác nhận của chính quyền địa phương/ nơi công tác**



Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2019

**Ứng cử viên**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Hoàng*  
Trần Thị Hồng Vân







12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác
Bố đẻ	Trịnh Văn Phiêm	1939	Số 22 ngõ Phở Giác, phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	Về hưu	
Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Chung	1943	Số 22 ngõ Phở Giác, phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	Về hưu	
Anh trai	Trịnh Trọng Phan	1963	Số 22 ngõ Phở Giác, phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	Công nhân	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW1
Anh trai	Trịnh Phú Cường	1968	Số 22 ngõ Phở Giác, phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	Tiểu thương	
Anh trai	Trịnh Minh Quốc	1972	Số 22 ngõ Phở Giác, phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	Bộ đội	Viện Y học cổ truyền Quân đội
Chồng	Cao Ánh Dương	1974	D50 Nhà vườn – Khu Đô thị Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội.	Bộ đội	Bộ tổng tham mưu
Con trai	Cao Thái Sơn	2004	D50 Nhà vườn – Khu Đô thị Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội.	Học sinh	Trường THCS Đô thị Việt Hưng
Con trai	Cao Tùng Giang	2006	D50 Nhà vườn – Khu Đô thị Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội.	Học sinh	Trường THCS Đô thị Việt Hưng

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2019

Xác nhận của chính quyền địa phương/

đơn vị công tác



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Vương

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

Ứng cử viên

Trịnh Thị Diệu Quỳnh







12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác
Bố	Nguyễn Văn Hoàn	1916	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Đã mất	
Mẹ	Bùi Thị Rượu	1920	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Đã mất	
Anh	Nguyễn Ngọc Bích	1948	phường Trung phụng, quận Đống Đa, TP Hà Nội	Cán bộ nghỉ hưu	Kiểm toán Nhà nước
Anh	Nguyễn Văn Dần	1950	Là Liệt sỹ hy sinh thời kỳ chống Mỹ cứu nước		
Anh	Nguyễn Văn Long	1956	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Cán bộ nghỉ hưu	Công ty vận tải dầu khí Việt Nam
Chị	Nguyễn Thị Hoan	1952	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Làm ruộng	
Chị	Nguyễn Thị Nết	1954	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Làm ruộng	
Chị	Nguyễn Thị Sáu	1959	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Làm ruộng	
Chị	Nguyễn Thị Mai	1961	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Làm ruộng	
Vợ	Nguyễn Thị Liên	1964	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Cán bộ	Công ty cổ phần xăng dầu Hà Nội
Con	Nguyễn Thị Hải Yến	1992	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Nhân viên	Công ty nội thất AKA
Bố vợ	Nguyễn Thanh Nhân	1931	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Đã mất	
Mẹ vợ	Chu Thị Thanh	1934	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Làm ruộng	
Chị vợ	Nguyễn Thị Minh	1956	Hoàng Mai- Hà Nội	Nghỉ hưu	
Anh vợ	Nguyễn Văn Châu	1958	Phường Đông Hải 2, Hải An- Hải phòng	Nghỉ hưu	
Anh vợ	Nguyễn Văn Chi	1961	Công ty Cao su Gia Lai	Đã mất	
Em vợ	Nguyễn Đức Tiến	1966	Phường Đông Hải 2, Hải An- Hải phòng	Buôn bán	
Em vợ	Nguyễn Văn Mạnh	1968	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Làm ruộng	



Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2019

Xác nhận của chính quyền địa phương/

nơi công tác



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Hưng

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

Ứng cử viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Cương